

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĨNH LINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT
V/v Lập hồ sơ quản lý về phòng
cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ
và kiểm tra về phòng cháy,
chữa cháy trên địa bàn

Vĩnh Linh, ngày tháng 9 năm 2025

Kính gửi:

- Công an xã Vĩnh Linh;
- Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã;
- Ban cán sự các thôn trên địa bàn xã;
- Các doanh nghiệp, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân trên địa bàn xã;

Thực hiện Công văn số 980/UBND-CTXD ngày 18/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc thẩm định, kiểm tra công tác nghiệm thu; lập hồ sơ quản lý về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn tỉnh. UBND xã Vĩnh Linh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, các thôn, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân trên địa bàn nghiêm túc thực hiện các nội dung sau:

1. Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân trên địa bàn xã

- Lập Hồ sơ về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo Điều 4 Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ (*phụ lục kèm theo*).

- Các cơ sở thuộc Phụ lục I Nghị định số 105/2025/NĐ-CP (trừ cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ quy định tại Phụ lục II) phải phối hợp với Công an xã để lập, bổ sung và hoàn thiện hồ sơ quản lý về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (*phụ lục kèm theo*).

- Thực hiện kiểm tra định kỳ về PCCC theo đúng quy định; chấp hành kiểm tra định kỳ/đợt xuất theo quy định.

2. Công an xã

Là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

2.1 Đối với việc lập hồ sơ quản lý và kiểm tra định kỳ

- Rà soát, lập danh sách các cơ sở thuộc Phụ lục I (trừ các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ thuộc Phụ lục II) Nghị định 105/2025/NĐ-CP trên địa bàn.

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở này lập và hoàn thiện hồ sơ quản lý PCCC&CNCH theo quy định tại Điều 4 Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ đối với các cơ sở thuộc diện quản lý, báo cáo UBND xã để phê duyệt trước khi triển khai.

2.2 Đối với việc kiểm tra đột xuất

- Chủ động tiến hành kiểm tra đột xuất đối với nhà ở, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh và các cơ sở thuộc Phụ lục I khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật, khi có đơn khiếu nại, tố cáo hoặc khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự.

- Nội dung kiểm tra định kỳ, đột xuất theo quy định. Khi tiến hành kiểm tra (dù là định kỳ hay đột xuất), cần lập Biên bản kiểm tra theo Mẫu PC03 ban hành kèm theo Nghị định 105/2025/NĐ-CP. Biên bản cần ghi rõ nội dung, kết quả kiểm tra và các kiến nghị (nếu có).

2.3 Báo cáo và đề xuất

- Định kỳ hằng quý/hằng năm, báo cáo kết quả triển khai công tác quản lý, kiểm tra về PCCC&CNCH về UBND xã.

- Kịp thời đề xuất với UBND xã các biện pháp xử lý đối với các trường hợp vi phạm hoặc các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2.4 Công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn

- Tham mưu cho UBND xã thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ ở địa phương và có nhiệm vụ cụ thể sau đây:

+ Chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; quản lý, kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, cơ sở thuộc Phụ lục I, trừ cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị định này; xử lý vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo thẩm quyền;

+ Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; xây dựng phong trào toàn dân tham gia phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

+ Tham mưu cho UBND xã ban hành quyết định thành lập Đội dân phòng, quyết định bổ nhiệm Đội trưởng, Đội phó, công nhận Đội viên Đội dân phòng, bảo đảm kinh phí, nơi làm việc, bảo đảm việc huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, trang bị phương tiện, các điều kiện cần thiết và duy trì hoạt động của Đội dân phòng; Tổ chức quản lý Đội dân phòng;

+ Tham mưu đầu tư kinh phí cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng theo quy định của pháp luật;

+ Tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và khắc phục hậu quả vụ cháy.

3. Ban cán sự các thôn trên địa bàn xã

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định 105/2025/NĐ-CP đến từng hộ dân, hộ kinh doanh; cung cấp danh sách cơ sở thuộc diện quản lý cho UBND xã (*qua phòng Kinh tế*) và Công an xã.

UBND xã Vĩnh Linh đề nghị các cơ quan, đơn vị, các thôn, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân và toàn thể Nhân dân trên địa bàn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trường PTDTNT Vĩnh Linh;
- Các Trạm y tế trên địa bàn xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Tùng

Phụ lục I
DANH MỤC CƠ SỞ
THUỘC DIỆN QUẢN LÝ VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY
(Kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP
ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ)

Cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy, chữa cháy là các cơ sở được quy định tại khoản 7 Điều 2 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, gồm:

1. Nhà chung cư; nhà ở tập thể.
2. Nhà trẻ; trường mẫu giáo; trường mầm non; trường tiểu học; trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học; trường đại học, trường cao đẳng; trường trung học chuyên nghiệp; trường dạy nghề; trường công nhân kỹ thuật; cơ sở giáo dục khác theo quy định của pháp luật về giáo dục.
3. Cơ sở nghiên cứu vũ trụ, trung tâm cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở nghiên cứu chuyên ngành khác có nhà cao từ 2 tầng trở lên hoặc có tổng diện tích sàn từ 300 m² trở lên.
4. Bệnh viện; phòng khám (đa khoa hoặc chuyên khoa), trạm y tế, nhà hộ sinh, cơ sở phòng chống dịch bệnh, cơ sở nghiên cứu, thí nghiệm chuyên ngành y tế, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, dưỡng lão và cơ sở y tế khác theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh có nhà cao từ 2 tầng trở lên hoặc có tổng diện tích sàn từ 50 m² trở lên.
5. Sân vận động; nhà thi đấu, nhà tập luyện các môn thể thao, bể bơi, sân thi đấu các môn thể thao có khán đài; trường đua, trường bắn; cơ sở thể thao khác được thành lập theo Luật Thể dục, thể thao có nhà cao từ 2 tầng trở lên hoặc có tổng diện tích sàn từ 50 m² trở lên.
6. Nhà hát, rạp chiếu phim, rạp xiếc.
7. Trung tâm hội nghị; bảo tàng; thư viện; nhà trưng bày; nhà triển lãm; nhà văn hóa có từ 100 chỗ ngồi trở lên.
8. Thủy cung; cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường; cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí; cơ sở biểu diễn nghệ thuật, hoạt động văn hóa khác có tổng diện tích sàn từ 50 m² trở lên.

9. Cơ sở tôn giáo; cơ sở tín ngưỡng (trừ nhà thờ dòng họ) cao từ 2 tầng trở lên hoặc có tổng diện tích sàn từ 100 m² trở lên; công trình di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh trở lên.

10. Chợ; trung tâm thương mại; siêu thị.

11. Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở kinh doanh dịch vụ khác theo quy định của pháp luật có tổng diện tích phục vụ kinh doanh từ 100 m² trở lên.

12. Cơ sở kinh doanh hàng hóa dễ cháy có tổng diện tích phục vụ kinh doanh từ 30 m² trở lên; cơ sở kinh doanh hàng hóa khó cháy hoặc hàng hóa không cháy đựng trong bao bì dễ cháy có tổng diện tích phục vụ kinh doanh từ 300 m² trở lên.

13. Cơ sở kinh doanh khí đốt; cửa hàng xăng dầu.

14. Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ; cơ sở nghỉ dưỡng, cơ sở dịch vụ lưu trú khác cao từ 2 tầng trở lên hoặc có tổng diện tích sàn từ 50 m² trở lên.

15. Bưu điện; bưu cục, cơ sở cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông khác cao từ 2 tầng trở lên hoặc có tổng diện tích sàn từ 100 m² trở lên.

16. Trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước; trụ sở, nhà làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội cao từ 2 tầng trở lên hoặc có tổng diện tích sàn từ 100 m² trở lên.

17. Nhà đa năng, nhà hỗn hợp có từ 2 tầng trở lên hoặc có tổng diện tích sàn từ 100 m² trở lên, trừ nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh.

18. Nhà máy lọc dầu; nhà máy hóa dầu; nhà máy lọc, hóa dầu; nhà máy chế biến khí; nhà máy sản xuất nhiên liệu sinh học; kho chứa dầu mỏ, sản phẩm dầu mỏ; kho chứa khí hóa lỏng; trạm chiết nạp khí hóa lỏng; trạm phân phối khí đốt.

19. Nhà máy điện; trạm biến áp có điện áp từ 110 kV trở lên.

20. Cơ sở sản xuất vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ công nghiệp, vũ khí, công cụ hỗ trợ; kho có định chứa vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ công nghiệp, vũ khí, công cụ hỗ trợ.

21. Cơ sở sản xuất công nghiệp có nhà phục vụ sản xuất thuộc hạng nguy hiểm cháy nổ A, B; cơ sở sản xuất công nghiệp có nhà phục vụ sản xuất thuộc hạng nguy hiểm cháy C; cơ sở sản xuất công nghiệp có nhà phục vụ sản xuất thuộc hạng nguy hiểm cháy D, E có tổng khối tích từ 2.500 m³ trở lên hoặc tổng diện tích sàn từ 500 m² trở lên.

22. Kho dự trữ quốc gia; kho chứa hàng hóa có hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ A, B; kho chứa hàng hóa có hạng nguy hiểm cháy C; kho chứa hàng hóa có hạng nguy hiểm cháy D, E có tổng khối tích từ 2.500 m³ trở lên hoặc tổng diện tích sàn từ 500 m².

23. Nhà để xe ô tô, xe máy, nhà trưng bày ô tô, xe máy có diện tích từ 100 m² trở lên.

24. Nhà máy nước, nhà máy xử lý chất thải.

25. Nhà ga hành khách, nhà khách phục vụ ngoại giao, nhà ga hàng hóa thuộc cảng hàng không; nhà kỹ thuật máy bay; đài kiểm soát không lưu.

26. Cảng, bến thủy nội địa; bến cảng biển; cảng cá; cảng cạn.

27. Bến xe khách; trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông; trạm dừng nghỉ; hầm đường ô tô có chiều dài từ 500 m trở lên.

28. Nhà ga hành khách, nhà ga hàng hóa, đề - pô (depot) đường sắt; nhà ga cáp treo; hầm đường sắt có chiều dài từ 500 m trở lên; hầm, nhà ga hành khách, đề - pô (depot) đường sắt đô thị.

29. Cơ sở sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ có tổng diện tích sàn từ 100 m² trở lên; cơ sở sửa chữa phương tiện thủy nội địa, tàu biển.

30. Cơ sở hạt nhân.

31. Cơ sở trợ giúp xã hội cao từ 2 tầng trở lên hoặc có tổng diện tích sàn từ 100 m² trở lên.

32. Nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh có tổng diện tích phục vụ sản xuất, kinh doanh từ 50 m² trở lên.

33. Bãi chứa hàng hóa, vật tư, phế liệu cháy được có diện tích từ 500 m² trở lên.

34. Hạ tầng kỹ thuật của khu đô thị, khu nhà ở, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu du lịch, khu nghiên cứu, đào tạo, khu thể dục, thể thao./.

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN LẬP HỒ SƠ QUẢN LÝ VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY
VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

1. Hồ sơ về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở gồm các tài liệu sau:

- a) Phiếu thông tin của cơ sở theo Mẫu số PC01 kèm theo Nghị định này;
- b) Nội quy phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;
- c) Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy hoặc văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy, văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan quản lý chuyên ngành đối với công trình thuộc diện phải thẩm duyệt thiết kế, thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;
- d) Quyết định thành lập Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành hoặc văn bản phân công người thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại cơ sở; thông báo kết quả huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;
- đ) Phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở theo Mẫu số PC06 kèm theo Nghị định này;
- e) Sổ theo dõi phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an;
- g) Biên bản tự kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy của cơ sở theo Mẫu số PC02 kèm theo Nghị định này;
- h) Báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở theo Mẫu số PC04 kèm theo Nghị định này;
- i) Giấy Chứng nhận bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đối với cơ sở phải mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc;
- k) Bản vẽ hoàn công hệ thống, hạng mục liên quan đến phòng cháy và chữa cháy đối với công trình thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;
- l) Thông báo kết quả xác minh, giải quyết vụ cháy của cơ quan Công an (nếu có);
- m) Biên bản kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan Công an, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực tiếp quản lý cơ sở;
- n) Biên bản vi phạm hành chính, quyết định xử phạt vi phạm hành chính về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động, phục hồi hoạt động của người có thẩm quyền, văn bản kiến nghị về phòng cháy, chữa cháy của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan Công an, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực tiếp quản lý cơ sở (nếu có);

o) Văn bản thể hiện việc phân công người thực hiện kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy tại cơ sở (nếu có).

Mẫu số PC01

PHIẾU THÔNG TIN CỦA CƠ SỞ (*)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở:.....

2. Địa chỉ:

3. Ngành nghề, lĩnh vực hoạt động:.....

4. Năm đưa vào hoạt động:.....

5. Tên cơ quan/tổ chức/cá nhân trực tiếp quản lý cơ sở:.....

6. Họ, tên người đứng đầu cơ sở/người đại diện pháp luật:....

Số điện thoại:

7. Tên cơ quan/tổ chức cấp trên (nếu có):

8. Thuộc thành phần kinh tế:

- Nhà nước: ☐

- Tập thể: ☐

- Tư nhân: ☐

- Có vốn đầu tư nước ngoài: ☐

9. Thuộc danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ: ☐

10. Thuộc danh mục dự án, công trình thuộc diện phải thẩm duyệt, thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy: ☐

II. THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ

1. Thông tin về pháp lý về phòng cháy và chữa cháy (nếu có):

- Văn bản thẩm duyệt, thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (số văn bản, ngày ban hành, cơ quan ban hành):.....

- Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (số văn bản, ngày ban hành, cơ quan ban hành):

2. Quy mô, tính chất đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của cơ sở:

- Quy mô (tổng diện tích sử dụng, diện tích xây dựng):.....
- Các khối nhà trong cơ sở (tên khối nhà, diện tích xây dựng; số tầng; bậc chịu lửa; công năng sử dụng; số lối thoát nạn):.....
- Các khu vực khác ngoài nhà (tên khu vực có bố trí dây chuyền công nghệ, chứa nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, hàng hóa, phế liệu dễ cháy, nổ; diện tích sử dụng):.....

3. Giao thông phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (kích thước chiều rộng, chiều cao thông thủy của đường giao thông, vị trí của bãi đỗ xe chữa cháy bên trong và bên ngoài cơ sở phục vụ công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ):.....

4. Nguồn nước phục vụ chữa cháy:

- Bồn, bể chứa nước (số lượng, vị trí, khối tích, khả năng lấy nước bằng các phương tiện chữa cháy: xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy):.....
- Ao, hồ, sông, suối,... (số lượng, vị trí, khả năng lấy nước bằng các phương tiện chữa cháy: xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy):.....
- Hệ thống cấp nước chữa cháy (số lượng, vị trí bố trí trụ cấp nước chữa cháy):.....

5. Hệ thống phòng cháy, chữa cháy, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở⁽¹⁾:

5.1. Phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

STT	Loại phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí ⁽²⁾	Ghi chú
1	Bình bột chữa cháy				
2	Bình khí chữa cháy				
...	...				

5.2. Hệ thống phòng cháy, chữa cháy (nếu có)

STT	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí ⁽²⁾	Ghi chú
1	Hệ thống báo cháy tự động				
1.1	Tủ báo cháy trung tâm				
1.2	Đầu báo cháy....				
1.3	Nút ấn báo cháy				

STT	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí ⁽²⁾	Ghi chú
...					
2	Hệ thống chữa cháy tự động (nước, khí, sol khí, bột, bột...)				
2.1	Tủ điều khiển...				
2.2	Đầu phun chữa cháy				
2.3	Trạm bơm chữa cháy				
...					
3	Hệ thống chữa cháy bằng nước				
3.1	Tủ hòng nước chữa cháy				
3.2	Trạm bơm chữa cháy				
3.3	Hòng tiếp nước				
3.4	Hòng hút nước				
....					

5.3. Phương tiện chữa cháy cơ giới (số lượng, loại phương tiện):.....

6. Tổ chức lực lượng tại chỗ⁽³⁾:

6.1. Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở (hoặc chuyên ngành):

- Tổng số đội viên:.....người;

- Họ và tên đội trưởng:.....; Số điện thoại:.....

6.2. Tổng số người được phân công nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

....., ngày.... tháng....năm....
NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU CƠ SỞ
 (Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số PC02

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN TỰ KIỂM TRA
Về phòng cháy, chữa cháy

Hồi..... giờ ngày ... tháng năm,

Chúng tôi gồm (2):

- Ông/bà: ; chức vụ:

- Ông/bà: ; chức vụ:

Đã tiến hành kiểm tra đối với:.....(3).....

1. Nội dung và kết quả kiểm tra như sau:

.....(4).....

2. Kiến nghị.

.....(5).....

Việc kiểm tra được kết thúc vào hồi giờ..... ngày ... tháng năm

NGƯỜI KIỂM TRA
(Ký ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

(1) Tên cơ sở.

(2) Ghi tên người kiểm tra; người đại diện khu vực, hạng mục được kiểm tra (nếu có).

(3) Ghi khu vực, hạng mục được kiểm tra.

(4) Ghi rõ kết quả kiểm tra và sơ hở, thiếu sót, vi phạm về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được phát hiện trong quá trình kiểm tra theo các nội dung sau:

- Việc trang bị phương tiện, hệ thống phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy, nguồn nước chữa cháy bảo đảm/không bảo đảm theo quy định (đối với trường hợp kiểm tra lần đầu hoặc khi có thay thế, trang bị bổ sung):

+ Chung loại, số lượng và vị trí bố trí phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

+ Chung loại, số lượng và vị trí bố trí hệ thống phòng cháy, chữa cháy (hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống chữa cháy bằng nước);

+ Hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy: nguồn điện lưới, nguồn điện dự phòng;

+ Nguồn nước chữa cháy: Bồn, bể chứa nước, ao, hồ, sông, suối (số lượng, vị trí, khả năng lấy nước bằng các phương tiện chữa cháy: xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy); trụ cấp nước chữa cháy (số lượng, vị trí bố trí).

- Việc duy trì hoạt động các phương tiện, hệ thống phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy; nguồn nước chữa cháy đã được trang bị bảo đảm/không bảo đảm theo quy định (kiểm tra thực tế và thử nghiệm xác suất hoạt động của phương tiện, hệ thống phòng cháy, chữa cháy, hệ thống điện phục vụ chữa cháy, nguồn nước chữa cháy):

+ Tình trạng duy trì số lượng, chủng loại, chất lượng của phương tiện chữa cháy thông dụng, dụng cụ phá dỡ thô sơ;

+ Tình trạng duy trì hoạt động của các thiết bị thuộc hệ thống phòng cháy, chữa cháy;

+ Tình trạng duy trì hoạt động của hệ thống phòng cháy, chữa cháy;

+ Tình trạng duy trì hoạt động của hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy;

+ Tình trạng duy trì nguồn nước chữa cháy (trữ lượng, lưu lượng, khả năng lấy nước bằng các phương tiện chữa cháy: xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy).

- Việc lắp đặt, duy trì hoạt động của thiết bị truyền tin báo cháy kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy; khai báo, cập nhật dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ bảo đảm/không bảo đảm theo quy định:

+ Trang bị thiết bị truyền tin báo cháy và kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy;

+ Tình trạng duy trì kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy;

+ Thực hiện khai báo, cập nhật dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (khai báo lần đầu hoặc khi có thay đổi thông tin đã khai báo trước đó).

- Tình trạng duy trì điều kiện an toàn phòng cháy trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, chất dễ cháy, nổ bảo đảm/không bảo đảm theo quy định.

- Việc duy trì khoảng cách phòng cháy, chữa cháy, đường, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ bảo đảm/không bảo đảm theo quy định:

+ Tình trạng duy trì khoảng cách phòng cháy, chữa cháy giữa các nhà, công trình;

+ Tình trạng duy trì đường, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

- Việc duy trì giải pháp thoát nạn, ngăn cháy, chống cháy lan, chống khói bảo đảm/không bảo đảm theo quy định:

+ Tình trạng duy trì lối thoát nạn, đường thoát nạn của gian phòng, khu vực, nhà, công trình;

+ Tình trạng duy trì các giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan đã được thi công, lắp đặt; việc bố trí, sắp xếp vật tư, hàng hóa, phương tiện giao thông, vật dụng, thiết bị khác ảnh hưởng đến ngăn cháy, chống cháy lan.

- Tình trạng chấp hành nội quy phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (kiểm tra xác suất nhận thức và việc chấp hành của người dân/người lao động tại cơ sở).

- Tình trạng duy trì các biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn đã được niêm yết, lắp đặt bảo đảm/không bảo đảm theo quy định.

- Việc khắc phục các sơ hở, thiếu sót, vi phạm đã được phát hiện tại lần kiểm tra trước hoặc theo kiến nghị của cơ quan quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

(5) Ghi yêu cầu cụ thể thời hạn khắc phục các sơ hở, thiếu sót, vi phạm về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; kiến nghị, đề xuất với người có thẩm quyền.

.....(1).....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

..., ngày.....tháng năm

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

Kính gửi:(2).....

..... (1)..... báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở như sau:

1. Kết quả thực hiện:

.....(3).....

2. Kết quả thực hiện các yêu cầu, kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

.....

3. Đề xuất đối với cơ quan quản lý (nếu có):.....(4).....

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:.....

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ sở.

(2) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan Công an, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực tiếp quản lý cơ sở.

(3) Đánh giá kết quả thực hiện:

- Trách nhiệm về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của người đứng đầu cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

- Nội dung và kết quả tự kiểm tra định kỳ về phòng cháy, chữa cháy của cơ sở;

- Việc bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định;

- Việc thực hiện bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đối với cơ sở thuộc diện phải mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc;

- Các sơ hở, thiếu sót, vi phạm về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được phát hiện trong quá trình kiểm tra; cam kết thời hạn khắc phục sơ hở, thiếu sót về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

(4) Ghi những đề xuất với cơ quan quản lý (nếu có).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ CỦA CƠ SỞ

Tên cơ sở:

Địa chỉ:

Số điện thoại liên hệ:

Năm...

I. SƠ ĐỒ TỔNG MẶT BẰNG

(Sơ đồ tổng mặt bằng: sơ đồ thể hiện đường, lối thoát nạn, vị trí trụ, bể, bển lấy nước chữa cháy, vị trí bố trí phương tiện, thiết bị chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo từng khu vực, hạng mục công trình trong cơ sở. Sơ đồ vẽ trên khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp).

II. THÔNG TIN CƠ SỞ

1. Tên cơ sở:

2. Địa chỉ:

3. Họ và tên người đứng đầu cơ sở:; Số điện thoại:

4. Tổ chức lực lượng tại chỗ⁽¹⁾:

4.1. Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở/chuyên ngành:

- Tổng số đội viên:.....người;

- Họ và tên đội trưởng:.....; Số điện thoại:.....

4.2. Tổng số người được phân công nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

4.3. Lực lượng có thể huy động:

- Trong giờ làm việc:.....người;

- Ngoài giờ làm việc:.....người.

5. Bảng thống kê hệ thống phòng cháy, chữa cháy, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở:

(Chỉ thống kê hệ thống, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đảm bảo chất lượng theo quy định).

5.1. Bảng thống kê phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

STT	Loại phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
1	Bình bột chữa cháy				
2	Bình khí chữa cháy				
...	...				

5.2. Bảng thống kê hệ thống phòng cháy, chữa cháy (nếu có)

STT	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
-----	--------------------------------	-------------	----------	---------------	---------

STT	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
1	Hệ thống báo cháy tự động				
1.1	Tủ báo cháy trung tâm				
1.2	Đầu báo cháy....				
1.3	Nút ấn báo cháy				
...					
2	Hệ thống chữa cháy tự động (nước, khí, sol khí, bột, bọt...)				
2.1	Tủ điều khiển...				
2.2	Đầu phun chữa cháy				
2.3	Trạm bơm chữa cháy				
...					
3	Hệ thống chữa cháy bằng nước				
3.1	Tủ hòng nước chữa cháy				
3.2	Trạm bơm chữa cháy				
3.3	Hòng tiếp nước				
3.4	Hòng hút nước				
....					

6. Nguồn nước phục vụ chữa cháy⁽²⁾:

TT	Tên nguồn nước	Vị trí	Trữ lượng (m ³) hoặc lưu lượng (l/s)	Ghi chú
1	Bên trong			
1.1	Bể nước			
1.2	Trụ nước			
...				
2	Bên ngoài			
2.1	Trụ nước			
2.2	Bể nước cơ sở lân cận			
2.3	Ao, hồ, sông, suối, kênh...			

...				
-----	--	--	--	--

7. Danh sách số điện thoại:

7.1. Số điện thoại báo cháy, báo tình huống cứu nạn, cứu hộ: **114**

7.2. Số điện thoại các cơ quan, đơn vị liên quan cần liên hệ:

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số điện thoại	Ghi chú
1	Ủy ban nhân dân cấp xã		
2	Cơ quan Công an trực tiếp quản lý cơ sở....		
3	Công an cấp xã...		
4	Đơn vị điện lực.....		
5	Đơn vị cấp nước.....		
6	Cơ quan y tế.....		
....	(Các cơ quan liên quan khác)		

III. TÍNH CHẤT, ĐẶC ĐIỂM NGUY HIỂM VỀ CHÁY, TAI NẠN, SỰ CỐ TRONG CƠ SỞ

1. Đánh giá tính chất, đặc điểm có liên quan đến cháy, tai nạn, sự cố của công trình, hạng mục công trình theo công năng sử dụng

a) Công năng sử dụng để sản xuất, kinh doanh

- Quy mô, đặc điểm kiến trúc, xây dựng: (*số tầng, diện tích mặt bằng, kết cấu bê tông cốt thép hoặc khung thép mái tôn....*)

.....

- Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của các nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, hàng hoá dễ cháy chủ yếu: (*vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng, khối lượng trong từng khu vực, hạng mục công trình; đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh*).

.....

- Nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy: (*lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sơ suất trong sử dụng thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, sự cố kỹ thuật, sét đánh...*).

.....

b) Công năng sử dụng để ở

- Quy mô, đặc điểm kiến trúc, xây dựng: (*số tầng, diện tích mặt bằng, kết cấu*

bê tông cốt thép hoặc khung thép mái tôn....)

.....
- Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của thiết bị, đồ dùng sinh hoạt: (vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng; đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh)

.....
- Nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy: (lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sét đánh...)

.....
c) Công năng sử dụng là kho, bãi bảo quản, tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, hàng hoá

- Quy mô, đặc điểm kiến trúc, xây dựng: (số tầng, diện tích mặt bằng, kết cấu bê tông cốt thép hoặc khung thép mái tôn....)

.....
- Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ các nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, hàng hoá dễ cháy chủ yếu: (vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng; đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh).

.....
- Nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy: (lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sơ suất trong sử dụng thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, sự cố kỹ thuật, sét đánh...).

.....
d) Công năng sử dụng là nhà, gara, bến, bãi tập kết, lưu giữ, để phương tiện giao thông

- Quy mô, đặc điểm kiến trúc, xây dựng: (số tầng, diện tích mặt bằng, kết cấu bê tông cốt thép hoặc khung thép mái tôn....)

.....
- Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ phương tiện: (vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng; đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh).

- Nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy: (lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sơ suất trong sử dụng thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, sự cố kỹ thuật, sét đánh...).

.....

đ) Công năng sử dụng là văn phòng, nơi làm việc, học tập, thi đấu thể thao

- Quy mô, đặc điểm kiến trúc, xây dựng: (số tầng, diện tích mặt bằng, kết cấu bê tông cốt thép hoặc khung thép mái tôn....)

.....

- Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ các phương tiện, thiết bị, vật tư, hàng hoá dễ cháy chủ yếu: (vị trí bố trí, sắp xếp; số lượng; đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh).

.....

- Nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy: (lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sơ suất trong sử dụng thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, sự cố kỹ thuật, sét đánh...).

.....

e) Công năng sử dụng là dịch vụ (khám chữa bệnh, vui chơi giải trí, ăn uống...)

- Quy mô, đặc điểm kiến trúc, xây dựng: (số tầng, diện tích mặt bằng, kết cấu bê tông cốt thép hoặc khung thép mái tôn....)

.....

- Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ các phương tiện, thiết bị, vật tư, hàng hoá dễ cháy chủ yếu: (vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng; đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh).

.....

- Nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy: (lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sơ suất trong sử dụng thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, sự cố kỹ thuật, sét đánh...).

.....

g) Công năng sử dụng khác (nếu có)....

3. Những vấn đề cần lưu ý để bảo đảm an toàn cho người, phương tiện khi tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với chất, hàng hoá nguy hiểm về cháy, nổ

được bảo quản, sử dụng trong cơ sở

- Chất, hàng hoá trong cơ sở kỵ nước:

.....

- Khu vực chứa chất, hàng hoá khi cháy dễ sinh ra khói khí độc:

.....

- Khu vực có người làm việc mà khó tiếp cận khi cứu nạn, cứu hộ:

.....

- Khu vực có nguy cơ hình thành môi trường nguy hiểm nổ:

.....

IV. GIẢ ĐỊNH TÌNH HUỐNG CHÁY, TAI NẠN, SỰ CỐ

1. Tình huống cháy

1.1. Tình huống 1

a) Giả định tình huống cháy⁽³⁾

- Vào hồi....giờ.....phútngày.../.../.... xảy ra cháy tại; hoặc vào hồi....giờ.....phútphát hiện cháy do người phát hiện cháy hoặc hệ thống báo cháy tự động kích hoạt:.....;

- Nguyên nhân do.....;

- Chất cháy chủ yếu là.....;

- Đám cháy có nguy cơ cháy lan sang các khu vực, hạng mục xung quanh....;

- Diện tích đám cháy khoảng.....m²;

- Tại thời điểm xảy cháy, cóngười đang có mặt trong khu vực xảy cháy.

b) Nhiệm vụ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, cụ thể như sau:

- Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy tại cơ sở:

+ Phân công các lực lượng thực hiện nhiệm vụ thông tin liên lạc, hướng dẫn thoát nạn và triển khai chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

+ Bảo đảm các điều kiện cần thiết cho chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

+ Tổ chức bảo vệ hiện trường, khắc phục hậu quả.

- Nhiệm vụ thông tin liên lạc, gồm...người:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội

trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở (hoặc chuyên ngành) biết có sự cố cháy xảy ra;

+ Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

+ Điện thoại cho cơ quan Y tế theo số 115;

+ Điện thoại báo cháy cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác;

+ Cắt điện tại khu vực cháy; tổ chức trình sát xác định vị trí, số lượng người bị nạn, nguy cơ cháy lan để báo cáo cho người chỉ huy chữa cháy của cơ sở;

+ Sử dụng hệ thống loa phát thanh, hệ thống thông tin trong nội bộ của cơ sở để thông báo cho mọi người biết hiện tại có tình huống sự cố xảy ra và yêu cầu sơ tán theo hướng dẫn để thoát ra bên ngoài đến vị trí tập kết an toàn đã được quy định.

- Nhiệm vụ cứu nạn và hướng dẫn thoát nạn, gồm.....người:

+ Tổ chức di tản người, cứu người bị nạn, sơ cứu các nạn nhân;

+ Tổ chức hướng dẫn người thoát nạn ra vị trí tập kết;

+ Tổ chức kiểm đếm, xác định số lượng người còn mắc kẹt (nếu có).

- Nhiệm vụ di chuyển, bảo vệ tài sản, gồm.....người:

+ Di chuyển tài sản và các loại chất cháy nguy hiểm ra khỏi khu vực cháy để tạo khoảng cách chống cháy lan sang khu vực xung quanh;

+ Đón và hướng dẫn các lực lượng tham gia chữa cháy đến khu vực cháy; thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của người chỉ huy chữa cháy.

- Nhiệm vụ chữa cháy, gồm.....người:

+ Sử dụng bình chữa cháy xách tay, xe đẩy để chữa cháy;

+ Triển khai lăng phun từ họng nước chữa cháy để chữa cháy, làm mát chống cháy lan cho người, phương tiện tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

+ Tham gia bảo vệ hiện trường, khắc phục hậu quả.

- Đối với các cơ sở được trang bị xe chữa cháy thì triển khai đội hình chữa cháy từ các xe chữa cháy, cụ thể:

+ Xe chữa cháy 1:.....

+ Xe chữa cháy 2:.....

- + Xe chữa cháy 3:.....
- +.....

1.2. Tình huống 2

.....

1.3. Tình huống 3

.....

2. Tình huống tai nạn, sự cố

2.1. Tình huống có người đuối nước

a) Giả định tình huống

- Vào hồi....giờ.....phútngày..../..../.... xảy ra tai nạn, sự cố có ... người bị đuối nước tại.....;

- Nguyên nhân do.....

b) Tổ chức cứu nạn

- Khi phát hiện tai nạn, sự cố có người bị đuối nước, người phát hiện cần thực hiện theo các bước sau:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành biết có tai nạn, sự cố xảy ra;

+ Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

+ Điện thoại cho cơ quan Y tế theo số 115;

+ Điện thoại cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác.

- Đánh giá tình hình và quan sát số lượng, vị trí người bị đuối nước, điều kiện môi trường nước (dòng chảy, sóng, địa hình, độ sâu) để quyết định phương pháp cứu người trực tiếp hoặc gián tiếp, cụ thể:

+ Cứu người gián tiếp: quăng dây, phao cứu sinh, ván nổi, can nhựa, thùng xốp, áo phao để nạn nhân bám vào; sử dụng thuyền, xuồng hoặc vật nổi lớn để tiếp cận và cứu nạn nhân;

+ Cứu người trực tiếp: người trực tiếp ra cứu mặc áo phao, buộc một đầu dây cố định vào vị trí an toàn (hoặc có người giữ dây), đầu còn lại buộc vào người trực tiếp

ra cứu, bơi ra tiếp cận nạn nhân từ phía sau để đưa nạn nhân vào vị trí an toàn (dùng kỹ thuật bơi diu nạn nhân ngửa lên mặt nước, giữ đầu nạn nhân nổi trên mặt nước; nếu có nhiều nạn nhân, hãy ưu tiên người vẫn còn phản ứng nhưng kiệt sức trước).

- Biện pháp sơ cứu ngay khi đưa nạn nhân đến vị trí an toàn:

- + Đặt nạn nhân ở tư thế nằm ngửa trên mặt phẳng cứng, kiểm tra phản ứng, nhịp tim và nhịp thở;

- + Nếu nạn nhân không thở, tiến hành hô hấp nhân tạo và ép tim ngoài lồng ngực ngay lập tức;

- + Không dốc ngược người nạn nhân để ép nước ra vì có thể làm mất thời gian vàng để cứu sống nạn nhân;

- + Giữ ấm cho nạn nhân nếu trời lạnh và chờ đội y tế đến.

- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến hiện trường, cụ thể: cung cấp thông tin về số lượng nạn nhân, tình trạng hiện tại và các biện pháp đã thực hiện.

2.2. Tình huống sập đồ nhà, công trình, cây cối

a) Giả định tình huống

- Vào hồi....giờ.....phútngày..../..../.... xảy ra tai nạn, sự cố sập đồ nhà, công trình, cây cối làm... người bị mắc kẹt tại

- Nguyên nhân do.....

b) Tổ chức cứu nạn

- Khi phát hiện tai nạn, sự cố sập đồ nhà, công trình, cây cối có người bị mắc kẹt, người phát hiện cần thực hiện theo các bước sau:

- + Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành biết có tai nạn, sự cố xảy ra;

- + Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

- + Điện thoại cho cơ quan Y tế theo số 115;

- + Điện thoại cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác.

- Đánh giá nhanh tình hình, khoanh vùng hiện trường và quan sát số lượng, vị

trí người bị mắc kẹt, điều kiện môi trường để quyết định phương pháp, biện pháp cứu người, cụ thể:

- + Quan sát mức độ sập đổ, xác định các nguy cơ tiếp diễn;
- + Công trình có thể tiếp tục sập đổ thứ cấp;
- + Khả năng cháy, rò rỉ khí gas, chập điện;
- + Dừng ngay các hoạt động có thể gây nguy hiểm thêm;
- + Khoanh vùng hiện trường, ngăn người không có nhiệm vụ vào khu vực nguy hiểm.

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ:

+ Tổ chức ngắt điện, đóng van gas nếu có rò rỉ; quan sát xem công trình, cây cối có nguy cơ sập đổ thứ cấp không để có biện pháp chống, chèn phù hợp;

+ Cứu người bị thương nhẹ hoặc mắc kẹt ngoài đồng đồ nát: dùng dụng cụ cứu hộ sẵn có như xà beng, búa, kìm cộng lực để mở đường thoát; hướng dẫn nạn nhân tự di chuyển ra ngoài nếu có thể;

+ Tìm kiếm và tiếp cận người bị nạn trong đồng đồ nát: gọi lớn, lắng nghe tiếng kêu cứu; không di chuyển đồng đồ nát tùy tiện, tránh gây sập đổ tiếp; sử dụng có thiết bị hỗ trợ như camera dò tìm, cảm biến (nếu có) để xác định vị trí nạn nhân; tạo lối thoát an toàn cho nạn nhân bằng cách dọn dẹp nhẹ nhàng;

+ Giải cứu người bị mắc kẹt nặng: nếu nạn nhân bị kẹt trong bê tông, đồng đồ lớn,... cần chờ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

+ Duy trì sự sống bằng cách: nói chuyện trấn an, cung cấp nước hoặc ôxy (nếu có); đánh dấu vị trí nạn nhân để hướng dẫn lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Sơ cứu người bị thương:

- + Kiểm tra ý thức, nhịp thở;
- + Hô hấp nhân tạo nếu nạn nhân ngừng thở;
- + Cầm máu, cố định xương gãy bằng nẹp hoặc vật dụng thay thế;
- + Không di chuyển nạn nhân bị chấn thương cột sống, trừ khi có nguy cơ tử vong nếu ở nguyên vị trí;
- + Giữ ấm, trấn an nạn nhân.
- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến

hiện trường, cụ thể: cung cấp thông tin về số lượng nạn nhân, tình trạng hiện tại và các biện pháp đã thực hiện; hướng dẫn lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ vào hiện trường theo lối an toàn nhất; tiếp tục hỗ trợ di chuyển nạn nhân ra khu vực an toàn.

Lưu ý: không vào hiện trường một cách tùy tiện, luôn bảo đảm an toàn cho người cứu nạn trước; không dùng sức người để di chuyển vật nặng, tránh gây sập đồ thứ cấp; phối hợp với lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để bảo đảm hiệu quả cứu nạn.

2.3. Tình huống tai nạn, sự cố do phương tiện, thiết bị gây ra

a) Giả định tình huống

- Vào hồi....giờ.....phútngày..../..../.... xảy ra tai nạn, sự cố do phương tiện, thiết bị..... gây ra làm ... người bị mắc kẹt tại.....;

- Nguyên nhân do.....

b) Tổ chức cứu nạn

- Khi phát hiện tai nạn, sự cố do phương tiện, thiết bị gây ra có người bị mắc kẹt, người phát hiện cần thực hiện theo các bước sau:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành biết có tai nạn, sự cố xảy ra;

+ Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

+ Điện thoại cho cơ quan y tế theo số 115;

+ Điện thoại cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác.

- Đánh giá nhanh tình hình, khoanh vùng hiện trường và quan sát số lượng, vị trí người bị mắc kẹt, điều kiện môi trường để quyết định phương pháp, biện pháp cứu người, cụ thể:

+ Quan sát mức độ mắc kẹt của nạn nhân để xác định phương pháp, biện pháp cứu nạn;

+ Khoanh vùng hiện trường, ngăn không cho người không có nhiệm vụ vào khu vực nguy hiểm;

+ Kiểm tra nguy cơ thứ cấp như: rò rỉ nhiên liệu, khí gas, hóa chất độc hại;

nguy cơ cháy, chập điện từ phương tiện, thiết bị; khả năng thiết bị có thể sập đổ hoặc tiếp tục gây chấn thương; ngắt nguồn điện, động cơ, nhiên liệu của phương tiện hoặc thiết bị (nếu có thể).

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ: giải cứu người mắc kẹt trong thiết bị máy móc: ngắt nguồn điện, khóa hệ thống điều khiển của máy móc trước khi tiếp cận nạn nhân; dùng dụng cụ cứu hộ (xà beng, kìm cộng lực, máy cắt) để mở phần mắc kẹt; giữ nguyên tư thế nạn nhân, tránh kéo mạnh có thể gây tổn thương thêm; nếu có rò rỉ hóa chất, khí độc, cần đeo mặt nạ phòng độc và sơ tán nạn nhân ngay khi có thể.

- Sơ cứu người bị nạn:

+ Kiểm tra ý thức, nhịp thở của nạn nhân;

+ Nếu ngừng thở, ngừng tim, tiến hành hô hấp nhân tạo và ép tim ngoài lồng ngực ngay lập tức;

+ Cầm máu, cố định xương gãy, đặc biệt với nạn nhân bị kẹt lâu có nguy cơ hoại tử;

+ Giữ ấm và trấn an nạn nhân trong khi chờ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đến hỗ trợ.

- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến hiện trường, cụ thể: báo cáo nhanh số lượng nạn nhân, tình trạng hiện tại, các biện pháp đã thực hiện; hỗ trợ di chuyển nạn nhân lên xe cấp cứu.

Lưu ý: không tự ý di chuyển nạn nhân bị kẹt nặng, trừ khi có nguy cơ tử vong nếu ở nguyên vị trí; luôn mang theo trang phục bảo hộ, tránh bị thương trong quá trình giải cứu; không sử dụng các công cụ cắt, cạy nếu có nguy cơ gây tổn thương thêm cho nạn nhân; luôn ưu tiên sự an toàn của lực lượng cứu nạn trước khi thực hiện giải cứu.

2.4. Tình huống sạt lở đất, đá

a) Giả định tình huống

- Vào hồi....giờ.....phútngày.../.../.... xảy ra tai nạn, sự cố do sạt lở đất, đá gây ra làm ... người bị mắc kẹt tại.....;

- Nguyên nhân do.....

b) Tổ chức cứu nạn

- Khi phát hiện tai nạn, sự cố sạt lở đất, đá có người bị mắc kẹt, người phát hiện cần thực hiện theo các bước sau:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành biết có tai nạn, sự cố xảy ra.

+ Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

+ Điện thoại cho cơ quan Y tế theo số 115;

+ Điện thoại cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác;

+ Cung cấp thông tin chi tiết: vị trí xảy ra sạt lở, số người mắc kẹt (nếu có thể xác định), tình trạng đất đá tiếp tục sạt xuống hay không.

- Đánh giá nhanh tình hình, khoanh vùng hiện trường và quan sát số lượng, vị trí người bị mắc kẹt, điều kiện môi trường để quyết định phương pháp, biện pháp cứu người, cụ thể:

+ Quan sát phạm vi sạt lở, nguy cơ tiếp tục sạt lở, đặc biệt sau mưa lớn, động đất;

+ Khoanh vùng nguy hiểm, ngăn người dân, phương tiện không có nhiệm vụ vào khu vực có nguy cơ sạt lở tiếp;

+ Kiểm tra các nguy cơ thứ cấp: nguy cơ sập tiếp, tiếp tục sạt lở; khả năng rò rỉ khí gas, chất lỏng dễ cháy nếu là công trường, khu dân cư; lún sụt nền đất, có thể gây nguy hiểm cho lực lượng cứu nạn.

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ:

+ Xác định vị trí và tiếp cận nạn nhân;

+ Gọi lớn, lắng nghe tiếng kêu cứu, tiếng động từ nạn nhân;

+ Nếu nạn nhân bị lấp hoàn toàn, cần đánh dấu vị trí nghi ngờ để hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

+ Không đào bới tùy tiện, tránh làm đất đá sạt xuống nhiều hơn.

- Giải cứu người bị mắc kẹt nhẹ:

+ Nếu nạn nhân không bị vùi hoàn toàn, cố gắng đào bới nhẹ nhàng bằng tay hoặc xẻng nhỏ để tránh gây thương tích thêm;

+ Giữ cố định đầu, cổ, cột sống nếu nghi ngờ chấn thương;

+ Nếu có nhiều người bị nạn, ưu tiên cứu người còn tỉnh táo trước.

- Giải cứu người mắc kẹt sâu trong đồng đất đá:
 - + Không kéo nạn nhân ra ngay nếu họ bị đè bởi đất đá lớn, tránh tổn thương thêm;
 - + Dùng vật dụng hỗ trợ như xà beng, cuốc xẻng, cọc gỗ để tạo lối thoát;
 - + Nếu có nguy cơ sạt tiếp, cần gia cố đất đá bằng tấm ván, bao cát trước khi tiếp cận.
- Sơ cứu người bị nạn
 - + Kiểm tra ý thức, nhịp thở của nạn nhân;
 - + Nếu ngừng thở, ngừng tim, tiến hành hô hấp nhân tạo và ép tim ngoài lồng ngực ngay;
 - + Cầm máu, cố định gãy xương, tránh di chuyển mạnh nếu nạn nhân bị chấn thương nặng;
 - + Giữ ấm và trấn an nạn nhân, đặc biệt nếu bị vùi lâu trong đất, đá lạnh.
- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến hiện trường, cụ thể: báo cáo nhanh số lượng nạn nhân, vị trí, tình trạng sức khỏe; hướng dẫn lực lượng chuyên nghiệp tiếp cận theo đường an toàn nhất; tiếp tục hỗ trợ đào bới, di chuyển nạn nhân ra ngoài.

Lưu ý: không vào hiện trường cứu nạn ngay nếu đất, đá chưa ổn định, phải quan sát kỹ; không dùng phương tiện cơ giới (máy xúc, xe ủi) để đào khi có người mắc kẹt, tránh gây thương vong thêm; phối hợp với lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để đảm bảo an toàn.

2.5. Tình huống tai nạn giao thông

a) Giả định tình huống

- Vào hồi....giờ.....phútngày..../..../.... xảy ra tai nạn, sự cố do tai nạn giao thông gây ra làm ... người bị mắc kẹt tại;
- Nguyên nhân do.....

b) Tổ chức cứu nạn

- Khi phát hiện tai nạn, sự cố tai nạn giao thông có người bị mắc kẹt, người phát hiện cần thực hiện theo các bước sau:
 - + Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên

ngành biết có tai nạn, sự cố xảy ra;

- + Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

- + Điện thoại cho cơ quan Y tế theo số 115;

- + Điện thoại cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác;

- + Cung cấp thông tin chi tiết: vị trí xảy ra tai nạn giao thông, số người mắc kẹt (nếu có thể xác định), tình trạng của phương tiện hoặc người bị nạn trên phương tiện.

*** Đối với tình huống tai nạn giao thông đường bộ**

- Đánh giá nhanh tình hình, khoanh vùng hiện trường và quan sát số lượng, vị trí người bị mắc kẹt, điều kiện môi trường để quyết định phương pháp, biện pháp cứu người, cụ thể:

- + Khoanh vùng hiện trường, đặt biển cảnh báo hoặc vật cản để cảnh báo cho các phương tiện giao thông khác;

- + Kiểm tra nguy cơ thứ cấp: rò rỉ xăng, dầu, chập điện có thể gây cháy nổ; xe có thể bị lật tiếp, trôi xuống vực hoặc xuống nước; cắt điện phương tiện (nếu có thể) để tránh chập cháy.

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ đối với người bị mắc kẹt trong xe:

- + Kiểm tra mức độ mắc kẹt: nếu cửa có thể mở, hỗ trợ nạn nhân thoát ra; nếu cửa kẹt, dùng xà beng, kìm cộng lực, búa phá kính để tạo lối thoát; phá kính xe: đập kính hông hoặc kính sau, tránh gây thương tích cho nạn nhân;

- + Giữ an toàn cột sống nếu nạn nhân bị thương nặng.

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ đối với người bị văng ra ngoài:

- + Không di chuyển nạn nhân ngay nếu nghi chấn thương cột sống, trừ khi nguy hiểm đến tính mạng người bị nạn;

- + Nếu ngừng thở, ngừng tim, tiến hành hô hấp nhân tạo và ép tim ngoài lồng ngực ngay lập tức;

- + Cầm máu, cố định gãy xương, tránh làm tổn thương thêm;

- + Giữ ấm và trấn an nạn nhân trong khi chờ lực lượng y tế đến.

- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến

hiện trường, cụ thể: báo cáo nhanh số người bị nạn, tình trạng, biện pháp đã thực hiện; hỗ trợ di chuyển nạn nhân lên xe cứu thương; giúp điều tiết giao thông, tránh ùn tắc gây cản trở cứu hộ.

*** Đối với tình huống tai nạn giao thông đường thủy**

- Đánh giá tình huống và đảm bảo an toàn

+ Quan sát tình trạng tàu, thuyền: có bị chìm không?; có nguy cơ va chạm thêm không?; có rò rỉ nhiên liệu, chập điện không?;

+ Khoanh vùng hiện trường, đặt phao hoặc cảnh báo tàu khác khu vực xảy ra tai nạn, sự cố.

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ đối với người rơi xuống nước:

+ Ném phao cứu sinh, dây thừng, can nhựa để nạn nhân bám vào;

+ Nếu phải xuống nước, chỉ cứu khi có kỹ năng bơi cứu hộ, tiếp cận từ phía sau để tránh bị nạn nhân kéo chìm;

+ Nếu nạn nhân bất tỉnh, giữ đầu họ nổi trên mặt nước và đưa vào bờ nhanh nhất có thể.

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ đối với mắc kẹt trong tàu, thuyền:

+ Nếu tàu chưa chìm hẳn, hỗ trợ nạn nhân thoát khỏi khoang tàu, thuyền;

+ Nếu có khói, cháy, hướng dẫn nạn nhân ra khỏi khu vực nguy hiểm;

+ Nếu tàu đang chìm, hướng dẫn nạn nhân bám vào vật nổi (ván gỗ, thùng phuy, phao).

- Sơ cứu người bị nạn:

+ Kiểm tra ý thức, nhịp thở của nạn nhân;

+ Nếu ngừng thở, tiến hành hô hấp nhân tạo ngay trên tàu hoặc bờ;

+ Ủ ấm cho nạn nhân nếu bị lạnh hoặc ngạt nước;

+ Cố định gãy xương, băng bó vết thương nếu có.

- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến hiện trường, cụ thể: cung cấp thông tin về số người bị nạn, tình trạng sức khỏe; hỗ trợ di chuyển nạn nhân lên bờ hoặc lên tàu cứu hộ.

- Lưu ý: không nhảy xuống nước cứu nạn nếu không có kỹ năng, hãy hỗ trợ từ xa bằng phao, dây thừng; không di chuyển nạn nhân chấn thương cột sống, trừ khi có nguy cơ tử vong nếu ở nguyên vị trí; luôn ưu tiên an toàn cho lực lượng cứu nạn trước khi thực hiện giải cứu.

V. CẬP NHẬT, BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung cập nhật, bổ sung, chỉnh lý	Người đứng đầu cơ sở ký xác nhận
1	2	3	4

VI. THEO DÕI THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN

TT	Ngày, tháng, năm	Tình huống thực tập	Người đứng đầu cơ sở ký xác nhận
1	2	3	4

--	--	--	--

....., ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ; đóng dấu nếu có)